

Bản án số: 226/2020/HS-ST
Ngày 29-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chấn
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hồng Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 223/2020/TLST-HS, ngày 11 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Q.** (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1994; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Bản B, xã B, huyện S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kháng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn Tong, sinh năm 1957; con bà Quàng Thị Hơm, sinh năm 1962; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con út; Vợ: Quàng Thị X sinh năm 1995; Con: có 01 con sinh năm 2018; Theo danh chỉ bản số 0360 lập ngày 17/10/2020 tại Công an huyện K; Nhân thân: Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/10/2020, bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an TP. Hà Nội (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

***Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Ngân – sinh năm 1977; Trợ giúp viên pháp lý –Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 07/10/2020, Lò Văn Q và Quàng Văn M thuê xe ô tô Taxi (không rõ biển số) đi từ nhà trọ ở phường PhQ Lợi, quận B, thành phố Hà Nội đến E, thị xã S, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi, Q không nói cho M và người lái xe biết mục đích mua ma túy của mình. Đến nơi, Q trả tiền Taxi và cùng M xuống xe đi bộ sang phía bên kia đường. Sau đó, Q bảo M đứng đợi ở vỉa hè để Q đi tìm nhà bạn nhưng thực chất là đi tìm xung quanh khu vực xem có ai bán ma túy Heroine để mua. Khoảng 20 phút sau, Q gặp một nam thanh niên không rõ lai lịch và mua của người này 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q cầm gói ma túy ở lòng bàn tay phải và quay lại chỗ M đang đợi thuê ô tô Taxi BKS: 30A-795.09 do anh Đỗ Quang Thịnh, sinh năm 1984, trú tại: Xuân Dục, Yên Thường, K, Hà Nội điều khiển đi về Hà Nội. Lên xe, M ngồi ở ghế phụ phía trước còn Q ngồi ở ghế phụ phía sau lưng M. Khi xe ô tô Taxi trên đi đến khu vực đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, K thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 8861/KLGD-P09 ngày 14/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: - Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng (thu giữ của Lò Văn Q) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,195 gam.

Tại Cơ quan điều tra - Công an huyện K, Lò Văn Q đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số: 225/CT-VKSGL, ngày 11/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã quyết định truy tố bị cáo Lò Văn Q ra trước Tòa án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Lò Văn Q đã thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,195 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 225/CT-VKSGL, ngày 11/12/2020. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ Luật

Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn Q mức án phạt tù từ 14 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/10/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định.

Áp dụng Điều 47 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị tuyên:

Tịch thu và tiêu hủy: - 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Lò Văn Q, Giám định viên, cán bộ Công an TT. Yên Viên – Công an huyện K niêm phong và cán bộ thuộc tổ công tác C3D2-PK02E. Trong gói niêm phong là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,145 gam (Sau khi đã lấy mẫu 0,050 gam để giám định) do phòng PC09 - CATP. Hà Nội hoàn lại sau giám định.

Người bào chữa cho các bị cáo là bà Nguyễn Thị Ngân - Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Thành phố Hà Nội có ý kiến: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng cũng như quan điểm luận tội và các tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân huyện K tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc khu vực thiếu số miền núi Sơn La cũng như nhân thân các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất và miễn án phí HSST đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc áp dụng pháp luật về việc miễn án phí HSST cho các bị cáo Lò Văn Q và không có ý kiến gì khác.

Bị cáo Lò Văn Q sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, lời bào chữa của người bào chữa bị cáo không có ý kiến gì bổ sung và bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi Tàng trữ trái phép 0,195 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của người bào chữa và lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo Lò Văn Q: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản thu giữ vật chứng, sơ đồ hiện trường, Kết luận giám định, Lời khai người liên quan, người làm chứng và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 22 giờ ngày 07/10/2020, Lò Văn Q và Quàng Văn M thuê xe ô tô Taxi (không rõ biển số) đi từ nhà trọ ở phường PhQ Lợi, quận B, thành phố Hà Nội đến E, thị xã S, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi, Q không nói cho M và người lái xe biết mục đích mua ma túy của mình. Đến nơi, Q trả tiền Taxi và cùng M xuống xe đi bộ sang phía bên kia đường. Sau đó, Q bảo M đứng đợi ở vỉa hè để Q đi tìm nhà bạn nhưng thực chất là đi tìm xung quanh khu vực có ai bán ma túy Heroine để mua. Khoảng 20 phút sau, Q gặp một nam thanh niên không rõ lai lịch và mua của người này 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q cầm gói ma túy ở lòng bàn tay phải và quay lại chỗ M đang đợi thuê ô tô Taxi BKS: 30A-795.09, do anh Đỗ Quang Thịnh, sinh năm 1984, trú tại: Xuân Dục, Yên Thương, K, Hà Nội điều khiển đi về Hà Nội. Lên xe, M ngồi ở ghế phụ phía trước còn Q ngồi ở ghế phụ phía sau lưng M. Khi xe ô tô Taxi trên đi đến khu vực đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, K thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

[3]. Vật chứng Cơ quan Công an thu giữ của Lò Văn Q: 01 gói nhỏ được bọc bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng.

[4]. Tại Kết luận giám định số 8861/KLGD- PC - P09 ngày 14/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: - Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng (thu giữ của Lò Văn Q) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,195 gam.

Heroine thuộc danh mục các chất ma túy mà Nhà nước cấm sử dụng.

[5]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

- Hồi 02 giờ 00 phút ngày 08/10/2020, tại khu vực trước cửa ki ốt số 3, Ga Yên Viên, đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện K, thành phố Hà Nội, bị cáo Lò Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,195 gam với mục đích để sử dụng, thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện,

bắt giữ cùng vật chứng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát:

- Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, truy tố bị cáo Lò Văn Q ra trước Tòa án theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

[7]. Xét tính chất vụ án:

- Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ngày 08/10/2020 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Heroine, khối lượng 0,195 gam để bị cáo sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh và giành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[8]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo có nhân thân tốt;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm và bị cáo đều có nhân thân tốt, đây là lần đầu bị cáo bị truy tố, xét xử. Ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số (Dân tộc: Kháng), hiểu biết có phần hạn chế. Vì vậy, bị cáo Q được hưởng các tình tiết giảm

nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9]. Về Áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

- Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[10]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Lò Văn Q, Giám định viên, cán bộ Công an TT. Yên Viên – Công an huyện K niêm phong và cán bộ thuộc tổ công tác C3D2-PK02E. Trong gói niêm phong là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,145 gam (Sau khi đã lấy mẫu 0,050 gam để giám định) do phòng PC09 - CATP. Hà Nội hoàn lại sau giám định. Đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành nên cần thiết phải tịch thu và tiêu hủy.

[11]. Các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với đối tượng là người bán ma túy và thanh niên đi cùng bị cáo Q ngày 08/10/2020 do không xác định được địa chỉ, nhân thân của các đối tượng nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện K không có căn cứ làm rõ;

- Đối với anh Đỗ Quang Thịnh và anh Quảng Văn M không được bàn bạc, không tham gia và không liên quan đến hành vi Lò Văn Q mua ma túy về sử dụng vào ngày 08/10/2020. Do vậy Cơ quan điều tra, Công an huyện K không đặt vấn đề xử lý đối với anh Thịnh và anh M.

[12]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện, là lao động tự do thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[13]. Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật, bị cáo bị kết án thì phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, theo Quyết định số 582/TTg

ngày 28/4/2017 (PHÊ DUYỆT DANH SÁCH THÔN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN, XÃ KHU VỰC III, KHU VỰC II, KHU VỰC I THUỘC VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2016 – 2020 - THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ) thì gia đình bị cáo thuộc danh sách xã thuộc ba khu vực vùng dân tộc thiểu số và miền núi Sơn La là đối tượng được miễn án phí được quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định của pháp luật; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lò Văn Q** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Lò Văn Q **13 (Mười ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/10/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn Q.

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Lò Văn Q, Giám định viên, cán bộ Công an TT. Yên Viên – Công an huyện K niêm phong và cán bộ thuộc tổ công tác C3D2-PK02E. Trong gói niêm phong là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,145 gam (Sau khi đã lấy mẫu 0,050 gam để giám định) do phòng PC09 - CATP. Hà Nội hoàn lại sau giám định.

(Số vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện K đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản lập ngày 14/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, thành phố Hà Nội).

4. Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn Q được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- UBND xã Bó Sinh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;
(Thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện K;
- THADS huyện K;
- Lưu: Vp; Hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thành Nam